

Bản án số: 03/2023/HSST
Ngày 10 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà.

Ông Lê Thanh Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị C, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn T, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hoá: lớp 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957 và bà Lê Thị N, sinh năm 1956; chồng Hà Văn H 1976; có 02 con lớn sinh năm 1997 nhỏ sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại đến nay (có mặt).

Người bị hại: Chị Bùi Thị Cẩm T sinh năm 1993, (vắng mặt).

Trú tại: thôn L, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 26/10/2022, Nguyễn Thị C, trú tại thôn T, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 88C1-332.09 đến cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Bùi Thị Cẩm T tại thôn L, xã N, huyện Sông Lô để mua cám cho chó. Khi đến nơi, C gọi không thấy ai trả lời, C đi vào trong cửa hàng thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galasy S9, màn hình cảm ứng, màu tím, ốp nhựa màu đen đặt trên mặt bàn kê sát tường bên trái. Do không thấy có người trông coi

nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C tiến lại gần dùng tay cầm chiếc điện thoại cất giấu vào túi xách đang đeo, quay ra xe mô tô đi về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, chị T không tìm thấy điện thoại, kiểm tra camera an ninh của gia đình phát hiện bị một người phụ nữ trộm cắp và đã có đơn trình báo cơ quan Công an xã N.

Sau khi tiếp nhận, Công an xã N đã tiến hành xác minh hiện trường và tiến hành xác minh sơ bộ theo quy định. Buổi sáng ngày 27/10/2023, Nguyễn Thị C đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Khổng Văn C, trú tại tổ dân phố T, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch mở khóa màn hình điện thoại trộm cắp được. Sau khi mở khóa, C cất giấu để sử dụng cho bản thân sau khi được triệu tập. Đến ngày 30/10/2022, nhận thức hành vi trộm cắp có thể bị phát hiện Nguyễn Thị C đến Công an xã N đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động của chị Bùi Thị Cẩm T và giao nộp chiếc điện thoại đã trộm cắp. Ngày 01/11/2022, Công an xã N căn cứ vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên đã chuyển tin báo trên đến Công an huyện Sông Lô để tiến hành xác minh, điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 01/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra yêu cầu Định giá tài sản đối với Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galasy S9, màn hình cảm ứng, màu tím và chiếc ốp nhựa màu đen. Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KLGD ngày 01/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sông Lô kết luận: *“01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galasy S9, màn hình cảm ứng, màu tím đã cũ, đã qua sử dụng trị giá: 3.000.000đ và 01 chiếc ốp điện thoại bằng nhựa, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng trị giá: 0đ. Tổng giá trị là: 3.000.000đ”*.

Ngày 08/11/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô, Quyết định trưng cầu giám định số: 295/QĐ-TCGD. Tại bản Kết luận giám định số 3574/KL-KTHS ngày 01/12/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận, 02 đoạn video hình ảnh gửi giám định: “Chụp được 14 ảnh và 02 tập tin Video, có thuyết minh”. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị C thừa nhận chiếc xe mô tô và người phụ nữ xuất hiện trong dữ liệu Video giám định chính là mình.

Đối với anh Khổng Văn C là người được C thuê mở khóa điện thoại, do không biết đây là tài sản do C trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Ngày 16/12/2022, Chị Bùi Thị Cẩm T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thị C.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD BKS 88C1-332.09. Xác định là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn H, trú tại thôn T, xã N, huyện Sông Lô. Anh H không biết, không bàn bạc với Cn về việc thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 25/12/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại cho anh H là có căn cứ.

Đối chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galasy S9, màn hình cảm ứng, màu tím, đã qua sử dụng và 01 chiếc ốp điện thoại bằng nhựa, màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng ngày 22/12/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã trả lại cho chị T là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/12/2022, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000đ cho chị Bùi Thị Cẩm T. Chị T nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác. Tại phiên tòa chị T vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra xác định bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho chị số tiền 15.000.000đ chị đã nhận đủ đến nay chị không yêu cầu đề nghị bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSSL, ngày 12/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Thị C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Phạt Nguyễn Thị C từ 08 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, không đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường: Tại phiên tòa chị T vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra xác định bị cáo Chiến đã tự nguyện bồi thường cho chị số tiền 15.000.000đ chị đã nhận đủ và không yêu cầu đề nghị bồi thường gì nên không xem xét. Mặc dù số tiền bồi thường cao hơn thiệt hại của hành vi phạm tội nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường nên được ghi nhận.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Xuất phát từ mục đích tư lợi, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/10/2022, bị cáo đã có hành vi Trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galasy S9, màn hình cảm ứng, màu tím, ốp ngoài bằng nhựa, màu đen trị giá 3.000.000 đồng của chị Bùi Thị Cẩm T để tại mặt bàn của cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Thư tại thôn L, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản đầu thú, lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập đúng theo trình tự của Bộ luật hình sự, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galasy S9, màn hình cảm ứng, màu tím, ốp ngoài bằng nhựa, màu đen trị giá tài sản trộm cắp là 3.000.000đ của chị T. Do vậy hành vi trộm cắp tài sản của chị T mà bị cáo thực hiện đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó bản cáo trạng số: 09/CT-VKSSL ngày 12/01/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và dăn đe những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã ra Công an xã đầu thú, nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và Hội đồng xét xử xem xét đến các quy định tại các Điều 36 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà phạt bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định, nghề nghiệp công nhân thời vụ, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước, do vậy miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra chị T không yêu cầu bị cáo C bồi thường gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai, bằng nhựa màu đen, 01 chiếc quần dài vải màu đen và 01 áo phông màu đen tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại do không còn giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Giao Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N trong việc giám sát, giám dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưới trai, bằng nhựa màu đen, 01 chiếc quần dài vải màu đen và 01 áo phông màu đen không còn giá trị sử dụng.(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận:

-VKSND huyện Sông Lô;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
-TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-UBND xã N;
-Bị cáo;người bị hại;
-Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kiên Thành